

Cơ quan, đơn vị:

**SỐ LIỆU CÁN BỘ NỮ
ĐẢM NHIỆM CÁC CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO CHÍNH QUYỀN**

(Số liệu tính đến thời điểm báo cáo)

(Ban hành kèm theo Công văn số 1044/BNV-TH ngày 10/3/2016 của Bộ Nội vụ)

Phân nhóm	Số lượng cán bộ lãnh đạo chủ chốt			Số lượng cán bộ chủ chốt						
	Tổng số cán bộ lãnh đạo chủ chốt (gồm cả nam và nữ)	Trong đó số lượng nữ		Tổng số cán bộ chủ chốt (gồm cả nam và nữ)	Trong đó số lượng nữ					
		Bộ trưởng hoặc tương đương	Thứ trưởng và tương đương		Tổng cục trưởng và tương đương	Phó Tổng cục trưởng và tương đương	Vụ trưởng và tương đương	Phó Vụ trưởng và tương đương	Cấp Vụ trưởng và tương đương của các đơn vị trực thuộc	Cấp Phó Vụ trưởng và tương đương của các đơn vị trực thuộc
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Tổng số										
<i>Trong đó:</i>										
1. Dân tộc										
- Dân tộc Kinh										
- Dân tộc khác										
2. Nhóm tuổi										
- Từ 30 – dưới 40										
- Từ 40 – dưới 50										
- Từ 50 – dưới 55										
- Từ 55 – 60										
- Trên 60										

Người lập biểu

Người kiểm tra biểu

Ngày... tháng... năm...
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(Ký tên, đóng dấu).

Trong đó:

- Lãnh đạo chủ chốt bao gồm các chức danh: Bộ trưởng, Thứ trưởng và tương đương.
- Cán bộ chủ chốt bao gồm các chức danh: Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng và tương đương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương; Cấp Vụ trưởng, cấp Phó Vụ trưởng và tương đương của các đơn vị trực thuộc.

Tỉnh, thành phố:

**SỐ LIỆU CÁN BỘ NỮ
ĐẢM NHIỆM CÁC CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO CHÍNH QUYỀN**

(Số liệu tính đến thời điểm báo cáo)

(Ban hành kèm theo Công văn 1044/BNV-TH ngày 10/3/2016 của Bộ Nội vụ)

Phân nhóm	Cấp tỉnh					Cấp huyện			Cấp xã		
	Tổng số cán bộ lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh (gồm cả nam và nữ)	Trong đó số lượng nữ				Tổng số cán bộ lãnh đạo chính quyền cấp huyện (gồm cả nam và nữ)	Trong đó số lượng nữ		Tổng số cán bộ lãnh đạo chính quyền cấp xã (gồm cả nam và nữ)	Trong đó số lượng nữ	
		Chủ tịch UBND	Phó Chủ tịch UBND	Giám đốc Sở và tương đương	Phó Giám đốc Sở và tương đương		Chủ tịch UBND	Phó Chủ tịch UBND		Chủ tịch UBND	Phó Chủ tịch UBND
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>
Tổng số											
<i>Trong đó:</i>											
1. Dân tộc											
- Dân tộc Kinh											
- Dân tộc khác											
2. Nhóm tuổi											
- Từ 20 – dưới 30											
- Từ 30 – dưới 40											
- Từ 40 – dưới 50											
- Từ 50 – 60											
- Trên 60											

Người lập biểu

Người kiểm tra biểu

Ngày . . . tháng . . . năm
Lãnh đạo tỉnh, thành phố
(Ký tên, đóng dấu)

Trong đó:

- Lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh bao gồm các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở và tương đương, Phó Giám đốc Sở và tương đương;
- Lãnh đạo chính quyền cấp huyện bao gồm các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo chính quyền cấp xã bao gồm các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.